

Tác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên
Trường Đại học Bạc Liêu
The impact of part-time jobs on the academic performance of students
at Bac Lieu University

Lê Hồng Nga^{1*}, Nguyễn Lý Vĩnh Nghi¹, Nguyễn Trọng Nhân¹, Phạm Gia Kiệt¹,
Hứa Quỳnh Mai¹, Huỳnh Tuyết Băng¹

¹ Trường Đại học Bạc Liêu

*lhnga@blu.edu.vn

Ngày nhận bài:

03/5/2024

Ngày chấp nhận đăng:

04/6/2024

Keywords: part-time jobs, academic results, solutions, balance, Bac Lieu University.

ABSTRACT

This study aims to evaluate the impact of part-time jobs on the academic performance of 380 students of Course 14 - 16 at Bac Lieu University. The results show that working outside of school hours is a fairly common activity and has an impact on students' academic performance and quality of life. Research results have shown that there is a difference in the academic results of two groups of students who work part-time and do not work part-time. In addition, the research results also found differences in the learning outcomes of the group of students who worked part-time at 2 times before and after leaving, from which the study proposed a number of common solutions that contribute to Limit negative influences, create a balance between studying and working part-time to help students improve their academic results.

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm đánh giá tác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của 380 sinh viên Khóa 14 -16 trường Đại học Bạc Liêu. Kết quả cho thấy việc làm thêm ngoài giờ học là một hoạt động khá phổ biến và có ảnh hưởng đến kết quả học tập cũng như chất lượng cuộc sống của sinh viên. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra rằng có sự khác nhau về kết quả học tập của 2 đối tượng sinh viên có đi làm thêm và không đi làm thêm. Ngoài ra, kết quả nghiên cứu còn tìm thấy sự khác nhau về kết quả học tập của nhóm sinh viên có đi làm thêm ở 2 thời điểm trước và sau khi đi làm, từ đó nghiên cứu đề xuất một số giải pháp phổ biến góp phần hạn chế các ảnh hưởng tiêu cực, tạo sự cân bằng giữa việc học và làm thêm nhằm giúp cho sinh viên cải thiện kết quả học tập.

Từ khóa: việc làm thêm, kết quả học tập, giải pháp, cân bằng, Trường Đại học Bạc Liêu.

1. Giới thiệu

Công nghệ 4.0 cùng với tốc độ số hóa nền kinh tế ngày càng phát triển đòi hỏi nguồn nhân

lực không chỉ có kiến thức chuyên môn mà quan trọng hơn là có “kỹ năng mềm” tốt, năng động, sáng tạo, có kinh nghiệm thực tiễn trong công

việc và phải thích nghi tốt với mọi thay đổi từ môi trường làm việc. Nhận thức được điều này, sinh viên đã tìm nhiều cách để trau dồi kỹ năng cho bản thân, trong đó tìm kiếm các công việc làm thêm là một lựa chọn tất yếu (Nguyễn Thị Mai và Đỗ Thị Mẫn, 2021). Bên cạnh các kỹ năng có được, sinh viên còn có thể tích lũy thêm thu nhập để trang trải cho chi tiêu sinh hoạt, sống độc lập và hạn chế sự phụ thuộc từ gia đình qua đó biết quý trọng chính những đồng tiền do sức lao động của mình bỏ ra và quản lý được chi tiêu một cách hợp lý (Nguyễn Văn Nền, 2019; Lê Tiến Hùng, 2020).

Bên cạnh những mặt tích cực, một số nghiên cứu cho rằng đi làm thêm chỉ là một nhu cầu bình thường hoặc không cần thiết (Nguyễn Xuân Long, 2013). Việc đi làm thêm quá nhiều có thể ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả học tập của sinh viên (Nguyễn Phạm Tuyết Anh và cộng sự, 2013). Các biểu hiện như vắng nhiều buổi học, giảm thời gian tự học, không có thời gian học bài, không tập trung trong học tập, ít sử dụng các cơ sở phục vụ cho việc học ở trường như thư viện, phòng máy tính..., từ đó có kết quả học tập giảm sút... (Tam Oi & Morrison, 2005; Singh, 1998). Thậm chí một số sinh viên còn có thể bỏ học, bị lôi kéo và sa vào tệ nạn xã hội (Nguyễn Phạm Tuyết Anh và cộng sự, 2013; Nguyễn Thị Mai và Đỗ Thị Mẫn, 2021).

Đại học Bạc Liêu là một trường đại học đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng cho sự phát triển kinh tế xã hội của vùng Bán đảo Cà Mau và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Trường Đại học Bạc Liêu được biết đến như là một trường đại học trẻ năng động, với tầm nhìn và quyết tâm phát triển theo hướng chất lượng và hội nhập. Nhận thức được vai trò của kiến thức xã hội và kiến thức thực tế ảnh hưởng rất lớn đến khả năng tư duy cũng như khả năng làm việc sau tốt nghiệp. Số lượng sinh viên của trường tìm kiếm các công việc ngoài giờ học ngày càng cao. Tuy vậy, để tìm một việc làm thêm phù hợp, thực sự đem lại hiệu quả mà không ảnh hưởng đến nhiệm vụ học tập không phải là điều dễ dàng. Do đó, bài viết này được thực hiện nhằm đánh giá tác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu, từ đó cung cấp cơ sở giúp cho Trường Đại học Bạc Liêu có định hướng, hỗ trợ cho sinh viên lựa chọn công việc phù hợp, quản lý thời gian hợp lý góp phần đảm bảo kết quả học tập trong quá trình học tập tại trường trong thời gian tới.

2. Cơ sở lý thuyết và phương pháp nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý thuyết và tổng quan về tình hình nghiên cứu

Sự liên quan giữa việc làm thêm của sinh viên đại học liên quan đến việc làm thêm đã trở thành mối quan tâm hàng đầu của nhiều tác giả ở các quốc gia trên thế giới. Hầu hết các nghiên cứu đều tìm ra các bằng chứng về ảnh hưởng tích cực và tiêu cực của hoạt động này như: Safrol Muluk (2017); Carney Claire và cộng sự (2002).

Nghiên cứu của Furr và Eling (2000) chỉ ra rằng yếu tố tác động đến vấn đề sinh viên tham gia vào công việc bán thời gian là yếu tố tài chính để trang trải cuộc sống và phụ giúp gia đình. Nghiên cứu được thực hiện bởi Wang và cộng sự (2010) nhận thấy rằng làm việc bán thời gian làm phong phú thêm cuộc sống học đường sinh viên và tăng mạng lưới hỗ trợ xã hội của họ.

Trái lại, Nghiên cứu Antonio Di Paolo và Alessia Matano (2016) dựa trên dữ liệu từ 3 nhóm sinh viên sau khi tốt nghiệp 4 năm của các năm 2008, năm 2011 và 2014 từ vùng Catalonia của Tây Ban Nha cho thấy rằng làm việc trong khi học có tác động tiêu cực đến kết quả học tập ở lớp, ngoại trừ các công việc toàn thời gian liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu có ảnh hưởng tích cực đến kết quả học tập ở lớp của sinh viên. Quan điểm trên tiếp tục được khẳng định bởi Safrol Muluk (2017). Hơn thế nữa, Carney Claire và cộng sự (2002) còn chỉ ra rằng làm việc bán thời gian có ảnh hưởng đáng kể đến sức khỏe tinh thần và thể chất của sinh viên, từ đó làm tăng xác suất ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả học tập.

Tại Việt Nam, nghiên cứu của Nguyễn Phạm Tuyết Anh và cộng sự (2013) trong nghiên cứu về tác động của việc đi làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên trường Đại học Cần Thơ. Kết quả nghiên cứu cho thấy có sự khác nhau về kết quả học tập được đánh giá qua điểm trung bình học kỳ của 2 đối tượng sinh viên là có đi làm thêm và không có đi làm thêm. Mặt khác, kết quả cũng cho thấy kết quả học tập được đánh giá thông qua điểm trung bình học kỳ của nhóm đối tượng sinh viên có đi làm thêm ở 2 thời điểm trước khi đi làm thêm và sau khi đi làm thêm là khác nhau. Từ những kết quả này nghiên cứu đã tìm ra một số ảnh hưởng cụ thể từ việc làm thêm mà chính những yếu tố này làm cho

kết quả học tập của sinh viên bị giảm sút. Bên cạnh đó, Nguyễn Văn Nền (2019) sử dụng mô hình hồi quy đa biến và ước lượng OLS trên 405 quan sát địa bàn thành phố Hồ Chí Minh bằng chọn mẫu ngẫu nhiên. Kết quả cho thấy loại công việc làm thêm, thời gian làm việc, mức lương, sự linh hoạt của công việc, khoảng cách đến nơi làm việc là những yếu tố liên quan đến làm thêm tác động đến kết quả học tập của sinh viên. Kết quả nghiên cứu còn cho thấy rằng sinh viên cần lựa chọn những công việc có mức độ linh hoạt cao, liên quan đến ngành học, khoảng cách di chuyển phù hợp và đặt ra giới hạn về lượng thời gian làm thêm phù hợp để có thể đạt được những kết quả học tập tốt hơn khi tham gia các công việc làm thêm trong quá trình học tập. Song song đó, sinh viên cũng cần áp dụng một số giải pháp khác như cần xây dựng phương pháp học tập hợp lý, tham gia học nhóm, thực hiện đầy đủ những việc cần phải làm trước và trong khi học ở lớp và xây dựng thời khóa biểu thật cụ thể cho việc học và việc làm thêm (Lê Tiến Hùng và cộng sự, 2020). Gần đây, nghiên cứu Nguyễn Thị Anh Thư và Trương Thị Ngọc Diệp (2022) khẳng định việc làm thêm đối với các hoạt động học tập và sinh hoạt của sinh viên ngoại ngữ, Trường Đại học Cần Thơ có ảnh hưởng tiêu cực ở mức trung bình đối với hoạt động học tập và sinh hoạt, trong đó ảnh hưởng tiêu cực nhiều nhất là đối với sinh hoạt cá nhân, làm thêm với thời lượng càng nhiều (≥ 2 giờ/ngày) đặc biệt là sức khỏe của sinh viên. Nghiên cứu cũng tìm ra các bằng chứng về ảnh hưởng tích cực đối với hoạt động sinh hoạt hơn hoạt động học tập của sinh viên tại trường.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Dữ liệu nghiên cứu

Dữ liệu được sử dụng trong nghiên cứu được thu thập bằng cách phỏng vấn thông qua bảng câu hỏi được thiết kế theo phương pháp ngẫu nhiên phân tầng. Tổng số mẫu thu thập được là 380 sinh viên, trong đó có 180 sinh viên có đi làm thêm (chiếm tỷ lệ 47,37%) và 200 sinh viên không có đi làm thêm (chiếm tỷ lệ 52,63%).

Ngoài ra, nghiên cứu sử dụng các dữ liệu có sẵn từ Tạp chí khoa học, bài báo, hội nghị, báo cáo có liên quan đến đề tài nghiên cứu.

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu

Đề tài sử dụng phương pháp nghiên cứu

định tính kết hợp với nghiên cứu định lượng, cụ thể là:

Nghiên cứu định tính:

Phương pháp nghiên cứu định tính được sử dụng trong giai đoạn nghiên cứu khám phá: nghiên cứu các tài liệu thứ cấp và thảo luận nhóm với đối tượng sinh viên có đi làm thêm ngoài giờ để khám phá các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả học tập. Từ kết quả đó thiết kế bảng câu hỏi chính thức phục vụ cho nghiên cứu định lượng.

Nghiên cứu định lượng:

Trong quá trình nghiên cứu, nhóm tác giả sẽ sử dụng nghiên cứu định lượng bằng cách khảo sát dữ liệu sơ cấp với bảng câu hỏi được thiết kế dựa trên thang đo Likert 5 mức độ nhằm đánh giá mức độ tác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu.

Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê mô tả để phân tích thực trạng và xem xét mức độ ảnh hưởng của việc đi làm thêm đối với hoạt động học tập và sinh hoạt của sinh viên.

Ngoài ra, nghiên cứu sử dụng các kiểm định T với mẫu từng cặp và kiểm định T với mẫu độc lập nhằm kiểm định sự khác nhau về kết quả học tập thông qua điểm trung bình học kỳ của 2 nhóm sinh viên bao gồm sinh viên có đi làm thêm và sinh viên không đi làm thêm và nhóm sinh viên đi làm thêm ở 2 thời kỳ là trước và sau khi đi làm.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Tác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu

3.1.1. Sự khác nhau về kết quả học tập giữa sinh viên có đi làm thêm ngoài giờ học và sinh viên không đi làm thêm ngoài giờ học.

Để xem xét việc đi làm thêm có tác động như thế nào đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu trước tiên nhóm nghiên cứu đã tiến hành kiểm định về sự khác biệt về kết quả học tập của 2 nhóm đối tượng sinh viên có đi làm thêm ngoài giờ học và sinh viên không đi làm thêm ngoài giờ học.

Kiểm định giả thuyết Ho1: Có sự khác biệt về kết quả học tập ở những sinh viên có đi làm thêm ngoài giờ học và sinh viên không đi làm thêm ngoài giờ học.

Bảng 1: Kết quả kiểm định T về sự khác nhau về điểm trung bình giữa hai đối tượng sinh viên

Chỉ tiêu	Kiểm định Levene về sự bằng nhau của phương sai		Kiểm định sự khác nhau về kết quả học tập của hai nhóm sinh viên	
	Giá trị F	Sig	Giá trị t	Mức ý nghĩa
Phương sai bằng nhau	24,513	0,000	-13,026	0,000
Phương sai không bằng nhau			-12,887	0,000

Nguồn: số liệu điều tra, 2024.

Bảng 1: Kết quả kiểm định T về sự khác nhau về điểm trung bình giữa hai đối tượng sinh viên cho thấy: phương sai của điểm trung bình giữa 2 nhóm sinh viên có và không đi làm thêm ngoài giờ học là bằng nhau và có ý nghĩa thống kê ở mức 1%. Như vậy kết quả của kiểm định T cho

phép nhóm nghiên cứu kết luận rằng thực tế có sự khác nhau về điểm trung bình giữa 2 đối tượng sinh viên. Từ đó dẫn đến kết quả cụ thể về sự khác biệt điểm trung bình học tập ở 2 đối tượng này trong Bảng 2 như sau:

Bảng 2: Kết quả học tập của sinh viên

Phân loại sinh viên	Mức ý nghĩa	Độ lệch chuẩn
Sinh viên có đi làm thêm	1,63	0,000
Sinh viên không đi làm thêm	2,25	0,002

Nguồn: số liệu điều tra, 2024.

Bảng 2 cho thấy điểm trung bình học tập của những sinh viên có đi làm thêm là 1,63 trong khi đó điểm trung bình của những sinh viên không đi làm thêm là 2,25. Điều này chứng tỏ điểm trung bình của sinh viên đi làm thêm có xu hướng thấp hơn so với sinh viên không đi làm thêm. Từ đây có thể kết luận kiểm định: **giả thuyết Ho1: Có sự khác biệt về kết quả học tập ở những sinh viên có đi làm thêm và sinh viên không đi làm thêm** được chấp nhận.

Từ kết quả nghiên cứu trên ta có thể kết luận: việc đi làm thêm có tác động đến kết quả học tập của sinh viên trường Đại học Bạc Liêu.

3.1.2. Sự khác nhau về kết quả học tập của đối tượng sinh viên đi làm thêm ngoài

giờ học ở thời điểm trước kkhi đi làm thêm ngoài giờ học và sau khi đi làm thêm ngoài giờ học.

Để có được những bằng chứng chắc chắn hơn về việc đi làm thêm có tác động đến kết quả học tập của sinh viên, nhóm nghiên cứu đã tiến hành kiểm định T trong trường hợp mẫu từng cặp nhằm xem xét sự khác nhau về điểm trung bình của những sinh viên đi làm thêm ngoài giờ học ở 2 giai đoạn trước và sau khi đi làm thêm ngoài giờ học.

Kiểm định giả thuyết Ho2: Có sự khác nhau về kết quả học tập ở những sinh viên trước khi đi làm thêm ngoài giờ học và sau khi đi làm thêm ngoài giờ.

Bảng 3: Kết quả kiểm định sự khác nhau về điểm trung bình của sinh viên trước và sau khi làm thêm

KQHT trước và sau khi đi làm thêm	Mức ý nghĩa	Độ lệch chuẩn	Giá trị T	Mức ý nghĩa
	-0,370	0,057	6,436	0,000

Nguồn: số liệu điều tra, 2024.

Kết quả kiểm định ở bảng 3 cho thấy với mức ý nghĩa quan sát 2 phía là $0,00 < 0,05$ (độ tin cậy) cho thấy rằng có sự chênh lệch có ý nghĩa thống kê về điểm trung bình của đối tượng sinh viên đi làm thêm ở giai đoạn trước khi làm thêm và sau khi họ đi làm thêm. Từ đó dẫn đến kết quả cụ thể ở Bảng 4 về sự khác nhau về điểm trung bình học kỳ của đối tượng sinh viên làm thêm một cách rõ rệt trong giai đoạn trước và sau khi đi làm thêm như sau:

Bảng 4: Điểm trung bình học tập ở giai đoạn trước và sau khi làm thêm

Chỉ tiêu	Mức ý nghĩa	Độ lệch chuẩn
KQHT trước khi đi làm thêm	2,20	0,046
KQHT sau khi đi làm thêm	1,83	0,045

Nguồn: số liệu điều tra, 2024.

Bảng 4: Điểm trung bình học tập ở giai đoạn trước và sau khi làm thêm cho ta kết luận rằng điểm trung bình của sinh viên trước khi đi làm thêm cao hơn so với điểm trung bình ở giai đoạn sau khi họ làm thêm. Cụ thể trước khi đi làm thêm điểm trung bình học kỳ của nhóm sinh viên này khoảng 2,20. Sau khi đi làm thêm thì kết quả học kỳ có phần giảm sút và lúc này điểm trung bình học kỳ của họ chỉ còn 1,83. Như vậy, điểm trung bình học kỳ của sinh viên sau khi đi làm thêm giảm khoảng 0,37 điểm so với học kỳ trước khi họ đi làm (Bảng 3).

Từ đây có thể kết luận kiểm định rằng: **giả thuyết Ho2: Có sự khác nhau về kết quả học tập ở những sinh viên trước khi đi làm thêm ngoài giờ học và sau khi đi làm thêm ngoài giờ học được chấp nhận.**

Kết quả nghiên cứu trên một lần nữa giúp cho ta có thể kết luận rằng thực sự việc đi làm thêm ngoài giờ học có tác động đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu và những tác động cụ thể đó sẽ được nhóm nghiên cứu trình bày trong những phần tiếp theo.

3.1.3. Ảnh hưởng của việc làm thêm đối với sinh viên

Bảng 5: Ảnh hưởng của việc làm thêm đối với sinh viên

Yếu tố tác động đến việc học khi sinh viên đi làm thêm	Phần trăm (%)
1. Có tiền đóng học phí.	40,98
2. Thực hành được những kiến thức đã học ở trường.	29,25
3. Đạt điểm cao hơn khi làm thêm trong thời gian hợp lý.	25,67
4. Đạt điểm cao hơn trong các môn học có liên quan.	18,67
5. Không ngủ đủ giấc (7 đến 8 giờ/ngày).	38,67
6. Không có thời gian về thăm gia đình.	19,25
7. Không tham gia các hoạt động ngoại khóa.	19,83
8. Không ăn uống điều độ.	20,25
9. Không tham gia các tổ chức sinh viên, đoàn, hội.	29,25
10. Không ảnh hưởng.	9,25

Nguồn: số liệu điều tra, 2024.

Kết quả Bảng 5: Ảnh hưởng của việc làm thêm đối với sinh viên cho thấy có 40,98% sinh viên nhận định khi đi làm thêm sinh viên có tiền đóng học phí, 29,25% sinh viên cho rằng việc làm thêm giúp họ có cơ hội thực hành được những kiến thức đã học ở trường. Bên cạnh đó, việc làm thêm còn giúp sinh viên đạt điểm học tập cao hơn nếu sinh viên làm thêm với lượng thời gian phù hợp. Kết quả này phù hợp với nghiên cứu của Nguyễn Xuân Long (2009), Muluk (2017), Nguyễn Thị Anh Thư và Trương Thị Ngọc Diệp (2022).

Bảng 5 còn chỉ ra rằng sinh viên cũng phải đối mặt với một số ảnh hưởng tiêu cực từ việc làm thêm ngoài giờ. Cụ thể, không ngủ đủ giấc (7 đến 8 giờ/ngày) là 38,67%, Không ăn uống điều độ

(20,25%). Ngoài ra, việc làm thêm có ảnh hưởng đáng kể đối với hoạt động xã hội như: không tham gia hoạt động ngoại khóa; không tham gia tổ chức sinh viên, đoàn, hội; không tham gia các hoạt động tình nguyện. Kết quả nghiên cứu là phù hợp với Nguyễn Thị Anh Thư và Trương Thị Ngọc Diệp (2022).

3.1.4. Ảnh hưởng của số giờ làm thêm đến kết quả học tập

Để xem xét sự ảnh hưởng của số giờ làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên, nhóm tiến hành kiểm định mối quan hệ giữa điểm trung bình học tập của nhóm sinh viên làm thêm và số giờ làm thêm trong 1 tuần hoặc ngày làm việc.

Bảng 6: Kết quả kiểm định tương quan của điểm trung bình và số giờ làm thêm

		KQHT	Số giờ làm thêm/ tuần
KQHT	Hệ số tương quan	1	-0,460
	Mức ý nghĩa	-	0,000
Số giờ làm thêm/tuần	Hệ số tương quan	-0,460	1
	Mức ý nghĩa	0,000	-

Nguồn: số liệu điều tra, 2024.

Kiểm định giả thuyết Ho3: Số giờ đi làm thêm có sự tác động ngược chiều lên kết quả học tập.

Bảng 6 cho thấy kết quả học tập thể hiện bằng điểm trung bình của học kỳ có mối quan hệ ngược chiều với số giờ làm thêm trong 1 tuần hoặc ngày làm việc đối với sinh viên ở mức ý nghĩa 1%. Điều này cho thấy rằng nếu sinh viên dành càng nhiều thời gian cho việc làm thêm vào mỗi tuần/ngày thì kết quả học tập sẽ càng giảm sút.

Từ đây kết luận kiểm định: **giả thuyết Ho3: Số giờ đi làm thêm có sự tác động ngược chiều lên kết quả học tập được chấp nhận.**

4. Kết luận

Qua kết quả đánh giá về tác động của việc làm thêm đối với kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Bạc Liêu cho thấy có sự khác biệt về kết quả học tập ở những sinh viên có đi làm thêm và sinh viên không đi làm thêm. Ngoài ra, nghiên cứu còn tìm thấy bằng chứng về sự sụt

giảm về kết quả học tập của nhóm sinh viên làm việc ngoài giờ học và cuối cùng là số giờ đi làm thêm có sự tác động ngược chiều lên kết quả học tập của nhóm sinh viên này.

Ngoài ra, kết quả khảo sát còn cho thấy rằng việc đi làm thêm ngoài giờ có ảnh hưởng tích cực lẫn tiêu cực đối với kết quả học tập của sinh viên. Tuy nhiên, việc làm thêm của sinh viên sẽ là một trong những hoạt động cần được khuyến khích nếu việc làm được sắp xếp với thời gian hợp lý.

Để đảm bảo kết quả cao trong học tập, nâng cao chất lượng cuộc sống cho sinh viên, cần có sự cân đối giữa việc học và làm thêm. Để đạt được sự cân đối này, nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp sau:

Thứ nhất, Chủ động tìm kiếm các công việc liên quan đến chuyên ngành đào tạo. Điều này giúp sinh viên học đi đôi với hành, vừa có kiến thức thực tế vừa hỗ trợ cho hoạt động học tập của sinh viên.

Thứ hai, Cân đối giữa thời gian học tập và việc làm thêm ngoài giờ. Phần lớn sinh viên làm thêm đã có kết quả học tập giảm sút do dành quá nhiều thời gian cho công việc. Chính vì vậy, sinh viên cần cân bằng giữa việc học và việc làm, chú trọng hơn nữa vào mục tiêu học tập tại trường hơn là lợi ích tài chính nhỏ trước mắt mà ảnh hưởng đến kết quả học tập.

Thứ ba, Lập kế hoạch hợp lý giữa việc học, làm thêm và các hoạt động ngoại khóa khác cũng như thời gian nghỉ ngơi và rèn luyện sức khỏe.

Thứ tư, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên cần liên kết với các trung tâm giới thiệu việc làm, doanh nghiệp và các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng để sinh viên có nhu cầu làm thêm có được thông tin rõ ràng và tìm kiếm công việc phù hợp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Carney, C., McNeish, S., & McColl, J. (2005). The impact of part time employment on students' health and academic performance: a Scottish perspective. *Journal of Further and Higher Education*, 29(4), 307- 319. <https://doi.org/10.1080/03098770500353300>
- Nguyễn Thị Mai và Đỗ Thị Mẫn (2021). Giải pháp tăng sự cân đối giữa học tập với việc làm thêm của sinh viên trường Đại học Hồng Đức. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Hồng Đức*, Số 54 (2021): Khối ngành Kinh tế - QTKD, Chính trị và Pháp luật.
- Lê Tiến Hùng và cộng sự (2020). Đề xuất giải pháp cân đối việc học và làm thêm của sinh viên trường Đại học TDTT Đà Nẵng. *Tạp chí Khoa học và đào tạo thể thao*, số 13 – 9/2020.
- Furr, S., & Elling, T. (2000). The Influence of Work on College Student Development. *NASPA Journal*, 37(2).
- Ford, J., Bosworth, D., & Wilson, R. (1995). *Parttime work and full-time higher education*. Studies in Higher Education, 20(2), 187-202. <https://doi.org/10.1080/03075079512331381693>
- Nguyễn Văn Nên (2019). Tác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên khối ngành Kinh tế khu vực Tp.Hồ Chí Minh. Kỷ yếu hội nghị khoa học của cán bộ, giảng viên trẻ và người học sau Đại học trường Đại học Kinh tế - Luật năm 2019.
- Nguyễn Xuân Long (2013). Nhu cầu làm thêm của sinh viên trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội: Thực trạng và giải pháp. *Tạp chí Tâm lý học*. số 9 (126), 9-2009.
- Nguyễn Thị Anh Thư và Trương Thị Ngọc Diệp (2022). Nhận thức của sinh viên về tác động của việc làm thêm đối với các hoạt động học tập và sinh hoạt: trường hợp của sinh viên ngoại ngữ, Trường Đại học Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, Số 3C (2022): 292-30.
- Nguyễn Phạm Tuyết Anh và cộng sự (2013). Tác động của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên Trường Đại học Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, Số 26 (2013): 31-40.
- Prof. S. P. Singh & Savita Malik (2016). Study of Factors Affecting Academic Achievement in Medical Students. *Journal of Medical Science and Clinical Research* 1968- 1972.
- Robinson, L., (1999). *The Effects of Part-Time Work on School Students*. LSAY Research Report.
- Sarah Jewell (2014). *The impact of working while studying on educational and labour market outcomes*. Business and economics journal.
- Stater, M., (2009). *The Impact of Financial Aid on College GPA at Three Flagship Public Institutions*. American Educational Research Journal, 46(3), 782-815.

- Steven C. Riggert, Mike Boyle, Joseph M. Petrosko, Daniel Ash and Carolyn Rude-Parkins (2006). *Review of Educational Research*. Vol. 76, No. 1, pp. 63-92.
- Singh, K. (1998). Part-time employment in high school and its effect on academic achievement. *The Journal of Educational Research*, 91(3), 131-139. <https://doi.org/10.1080/00220679809597533>.
- Sorensen, L., & Winn, S. (1993). *Student Loans: a Case Study*. Higher Education Review, 25(3), 48
- Tam Oi I, B., & Morrison, K. (2005). Undergraduate students in part-time employment in China. *Educational studies*, 31(2), 169-180. <https://doi.org/10.1080/03055690500095555>
- Vương Quốc Duy và cộng sự (2015). *Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định làm thêm của sinh viên Đại học Cần Thơ*. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ số 40, 105-113.
- Wang, H., Kong, M., Shan, W., & Vong, S. K. (2010). The effects of doing part-time jobs on college student academic performance and social life in a Chinese society. *Journal of Education and Work*, 23(1), 79-94. <https://doi.org/10.1080/13639080903418402>
- Watts, C., & Pickering, A. (2000). *Pay as you learn: student employment and academic progress*. Education Training, 42(3), 129-135. <https://doi.org/10.1108/004009100103726>.